

quân sự Ba lê mới tuyên phạt La bờ rút sáu năm, Tuyết panh bốn năm, và tha bổng Baranét. Người ta cho rằng Việt Minh đã nắm được những hồ sơ mật của Pháp nên mới dốc toàn lực đánh chiếm Điện biên phủ, kết thúc chiến tranh Đông dương.

La bờ rút và Tuyết panh chẳng qua chỉ là bộ hạ, còn kẻ chủ mưu vấp nhỡ ngoài vòng pháp luật. Bộ trưởng Nội vụ Miterän (9) ra lệnh tiếp tục điều tra để đưa toàn bọn ra tòa, nhưng đó chỉ là một hành động lấy lệ, vì trên thực tế, vụ đánh cắp tài liệu mật đã bị xếp xó.

Trước khi Bá linh trở thành trung tâm gián điệp chỉ có một vụ được nổi tiếng ở Tây Đức gọi là vụ "núi lửa" (10).

"Núi lửa" là bí danh của một tổ chức do thám số viết, có nhiệm vụ đánh cắp những bí mật liên quan tới chương trình tái vũ trang của chính phủ Tây Đức. Một gián điệp đôi được đưa vào trà trộn, và năm 1952 "Núi lửa" bị lộ mặt nạ.

Oét (11), nhân viên cao cấp bộ Thương mại Đông Đức, linh hồn của "Núi lửa" bị kêu án bốn năm tù ở.

Một trong các hành động khác của Nga số là đưa tay sai vào tổ chức chống Cộng NTS. Đát-kô (12) lập nghiệp tại Mui-ních đội lột cựu tù nhân trốn khỏi vùng cộng sản, xin gia nhập N.T.S. Y tỏ ra chống Nga số dữ dội nên được giới lãnh đạo tin cậy. Đát-kô bí mật gửi báo cáo về NTS cho Mạc tư khoa. Nhưng năm 1952, y bị nhà chức trách Mỹ bắt giam và lên án mười năm tù.

Sôrunsi (13), đại úy Hồng quân tại Đông Đức trốn qua tây phương năm 1948 vì một chuyện tình.

(9) Mitterrand. (10) tiếng Đức là Vulkan. (11) Ludwig Wetss. (12) Dario Tschirkowitsch. (13) Nikita Chorusht.

Nhà chức trách Mỹ cung cấp giấy tờ giả cho y và kiếm việc làm. Gián điệp số viết phăng ra chỗ y ở, bèn đe dọa nếu y không đánh cắp tin tức thì gia đình y còn ở lại Nga số sẽ bị nguy hại. Sôrunsi đành nghe lời.

Y len lỏi vào NTS và cơ quan Phản gián Mỹ. Làm huấn luyện viên một trường gián điệp của NTS, y tiết lộ hết bí mật với Nga số. Bốn nhân viên NTS nhảy dù xuống đất Nga năm 1953 bị bắt và hành quyết vì Sôrunsi. Đề NTS tin dùng y hơn, Nga số đã cho phép y tổ giác một nhân viên do thám trung cấp hoạt động tại Tây Đức.

Đi đêm có ngày gặp ma, một nhân viên giao liên số viết, từng làm gạch nối giữa Sôrunsi với Mạc tư khoa, bỏ trốn sang vùng Mỹ kiểm soát và tổ giác y. Y bị phạt 14 năm tù. Sau đó, y được giảm còn bốn năm.

Nữ gián điệp số viết được người ta thương hại nhiều nhứt hồi ấy là Mari Nút (14).

Mari sống trong một gia đình nghèo, lấy chồng gặp trắc trở, định lên sân khấu làm diễn viên thì bị trúng bom và khuôn mặt bị hư hại. Nhờ giải phẫu thẩm mỹ, nàng có một khuôn mặt mới, song lại khánh kiệt. Năm 1947, nàng mang cái áo lông cuối cùng đi bán thì người chủ tiệm (15) lại là nhân viên do thám số viết.

Nàng được giới thiệu với đại úy Đức hồi hưu Kon-dô (16), một người đẹp trai và lịch thiệp. Đã 42 tuổi, lại phong đơn gối chiếu, nàng xiêu lòng trước sự thuyết phục của Kon-dô, và trở thành nhân viên giao liên giữa hai vùng Đông và Tây Đức.

Năm 1949, Kon-dô thiệt mạng một cách bí mật. Cộng sản cử Mari lên thay y, chỉ huy tổ chức do thám. Nàng gặp Pitosen (17), một thanh niên khả

(14) Maria Knuth. (15) Frankenberg. (16) Kunze. (17) Peteresen.

ái, có tư tưởng thân Nga sô. Có lẽ vì nhan sắc vẻ chiều, ban đêm nằm một mình không chịu nổi, nên Mari kết nạp Pitosen. Trong thời gian đầu, Pitosen trao cho nàng nhiều tài liệu quan trọng. Nàng bèn giao cho y những công tác bí mật hơn trước.

Cuối tháng 4-1952, nàng bị bắt cùng toàn thể thuộc viên. Hỡi ơi! nàng đã buồn, càng buồn thêm vì kẻ báo bắt nàng không ai xa lạ. Đó là chàng trai khôi ngô và thân Cộng Pitosen! Chàng chính là nhân viên của sở Phản gián Tây Đức.

Ra tòa năm 1953, Mari phải nằm trên băng ca, Nàng đã bị mổ hai lần trong nhà giam vì bệnh ung thư. Nàng lại mắc bệnh lao phổi. Còn giấu diếm gì nữa! Nàng khai hết sự thật, vì nàng biết là gần đất xa trời, và lại sau bao phen tình phụ nàng cảm thấy không thêm sống nữa. Tòa án chỉ phạt bốn năm tù.

Thời chiến hậu, tại Hoa kỳ chỉ có một vụ đáng kể. Vụ đại tá sô viết A-ben đội lốt thợ ảnh, điều khiển một tổ chức do thám vô cùng hữu hiệu.

Trước đó, còn hai vụ khác: vụ tạp chí Amêrasia (18) và vụ Gusenkô (19).

Tờ Amêrasia, xuất bản từ năm 1937, là sào huyệt của do thám sô viết. Năm 1945, tổng thống Truman (20) ra lệnh bắt bọn cầm đầu. sau khi biết rõ hàng chục hồ sơ mật của bộ Ngoại giao, bộ Chiến tranh, bộ Hải quân bị đánh cắp. Tuy nhiên vì chiến tranh mới chấm dứt, cảm tình với Nga sô chưa phai nhạt, nội bọn chỉ bị phạt vạ mà thôi.

● Trong khi ấy, đại tá Dabôtin (21) tùy viên quân sự tòa đại sứ sô viết tại Gia nã đại, lặng lẽ tổ chức một mạng lưới do thám. Cuối 1944, Dabôtin đã có 20 nhân viên Gia nã đại, và một số cộng sự viên đội lốt thông tin viên hàng Tất, nhân viên

(18) Amêrasia (19) Igor Gusenkô. (20) Truman. (21) Zabottin.

sứ quán, tài xế và người gác cửa. Hai thủ lãnh cộng sản Gia nã đại, (22) đều là nhân viên của Dabôtin. Năm 1945, giường máy của Dabôtin hoạt động tới mức cao nhất. Nữ Gusenkô không qui thuận tây phương có lẽ còn lâu nữa hệ thống do thám sô viết mới được phát giác.

Hai năm trước, Gusenkô, nhân viên mật mã, thắp tùng đại tá Dabôtin tới Ôt ta oa, Gia nã đại (23). Đảng viên Cộng sản trung kiên, Gusenkô tốt nghiệp trường gián điệp, được cấp trên tin cậy, và phái qua Gia nã đại, phụ trách mật mã, phần việc quan trọng của tổ chức Dabôtin.

Cuộc sống tự do ở Gia nã đại làm vợ chồng Gusenkô chán ngấy thiên đường sô viết. Biết phải hồi hương, Gusenkô bí mật sửa soạn bỏ trốn. Y đánh cắp nhiều tài liệu quan trọng giấu đi một nơi. Ngày 6-9-1945, y tới bộ Tư pháp Gia nã đại, xin gặp ông bộ trưởng. Lúc ấy đã 8 giờ tối, văn phòng đóng cửa từ chiều. Dầu Gusenkô nói là có tài liệu mật cần trao cho ông bộ trưởng, y vẫn không được gặp. Thất vọng y xô cửa một tòa báo lớn. Thư ký tòa soạn dặn y sáng mai lại gặp ông chủ nhiệm. Suốt đêm, y không chợp được mắt.

Hôm sau, y mang vợ và đứa con đi theo. Ông bộ trưởng Tư pháp từ chối không tiếp, tòa báo cũng không tiếp, và yêu cầu y giao dịch với nhà chức trách. Y lách thếch tới bộ Ngoại giao. Tại đó, người ta gọi giấy nói cho thủ tướng Kinh (24). Kỳ quặc thay, thủ tướng không muốn dính vào, và yêu cầu Gusenkô về sứ quán Nga sô hoàn trả các tài liệu đánh cắp.

Ban đêm, vợ chồng y đòi chỗ ngủ. Sứ quán sô viết kiểm điểm hồ sơ thấy mất nhiều bèn phái một toán mật vụ tới bắt y. Y không ở nhà, toán mật vụ bẻ khóa vào. Gusenkô báo tin cho cảnh sát biết, toán mật vụ sô viết đành phải tay trắng ra đi. Sáng

(22) Sam Carr và Fred Rose.

(23) Ottawa. (24) Mackenzie King.

sớm, vợ chồng Gusenkô được cảnh sát đưa tới một địa điểm an ninh. Vợ Gusenkô nổi bùng ra trước công luận thế giới.

Dabôtin phải trốn về Mạc tư khoa, và bị phạt 10 năm tù về tội bất cần. Vợ chồng Gusenkô thay họ đổi tên rút vào bóng tối, sau đó, Gusenkô viết hồi ký tiết lộ những bí mật về tổ chức do thám cộng sản.

Chánh phủ Gia nã đại giựt mình sau khi nghiên cứu các tài liệu của Gusenkô. Phản gián Anh Mỹ đã hợp tác chặt chẽ với Gia nã đại để phá tan tổ chức Dabôtin, một tổ chức đại qui mô, trong đó có nhiều nhân vật hữu danh. Nhờ Gusenkô, người ta phăng ra mào lưới gián điệp nguyên tử của Nga xô tại Bắc Mỹ. Ra tòa 13 người bị kêu án.

Nhà bác học nguyên tử Alăn May (25) người Anh bị phạt 10 năm tù. Y là điệp viên cừ khôi nhất của Nga xô trong lãnh vực nguyên tử. Là nhà vật lý học nổi tiếng, May được phái sang Gia nã đại năm 1943 để tham gia các cuộc thí nghiệm nguyên tử. Dabôtin tiếp xúc với May. Năm 1945, May chuyển cho Dabôtin hai mẫu kim khí uyanium đánh cắp trong phòng thí nghiệm, Dabôtin dùng phi cơ riêng chở về Mạc tư khoa. Sau khi trái bom nguyên tử đầu tiên của Mỹ nổ ở Nhựt, May đưa cho Dabôtin một bản báo cáo đầy đủ về cách chế bom. Tên Alăn May nằm trong danh sách các điệp viên viết, mà Gusenkô nộp cho chánh phủ Gia nã đại.

Pôntocôtvô (26) cũng là một khoa học gia làm gián điệp cho Nga xô, song không ở trong tổ chức của đại tá Dabôtin. Năm 1940, Pôntocôtvô, người Ý, sang Hoa kỳ, gia nhập đảng Cộng sản, và lợi dụng chức vụ của mình tại trung tâm thí nghiệm nguyên tử để đánh cắp tài liệu. Vợ y là đảng viên Cộng sản, người Thụy sĩ. Y bị bại lộ vì sự tố giác của một cựu đồng chí. Đánh hơi thấy nguy biến, vợ chồng y giả vờ qua Phần lan nghỉ hè và từ đó trốn sang bên kia bức màn sắt.

(25) Allan Nunn May (26) Pontecorvo.

Hoa kỳ còn khám phá ra một mào lưới do thám nguyên tử khác của Nga xô. Phút (27) đảng viên Cộng sản Đức trốn ra ngoại quốc sau khi Hitle nắm quyền, theo học tại Anh quốc, trở thành một nhà khoa học vật lý nguyên tử nổi tiếng.

Năm 1942, Phút gia nhập quốc tịch Anh. Năm 1943, Phút sang Mỹ, tham dự các cuộc thí nghiệm nguyên tử. Từ trung tâm A-la-mốt (28), Phút trao cho nhân viên giao liên xô viết Gôn (29) nhiều tài liệu về cuộc thí nghiệm trái bom nguyên tử đầu tiên. Trở về Anh, Phút tòng sự tại trung tâm nguyên tử Hát-oo (30). Sau một thời gian im hơi lặng tiếng Phút bắt liên lạc với sứ quán xô viết ở Luân đôn. Rồi Phút thay đổi thái độ, Phút muốn ra khỏi mê hồn trận, trở về vị trí nhà khoa học thuần túy, không phản bội tổ quốc thứ hai của mình. Nhưng khi ấy đã muộn. Phản gián Anh đã theo dõi Phút. Năm 1950, Phút bị bắt, và thú nhận tội lỗi của 8 năm gián điệp cho Nga xô. Phút ra tòa, lãnh 14 năm tù, nhưng chỉ ở 9 năm thì được phóng thích và trở về Đông Đức.

Gôn là công dân Mỹ ở trong tổ chức Akôlêp (31) lãnh sự Nga xô tại Nữu ước; nhiệm vụ của Gôn là liên lạc với nhà bác học Phút. Gôn lại nhận lệnh của Akôlêp, liên lạc với Gôrinlát (32) thợ máy, làm việc tại trung tâm A-la-mốt. Bị bắt, Gôn khai ra Gôrinlát và Gôrintát khai ra vợ chồng Rôdenbơ (33).

Gôrinlát được động viên làm hạ sĩ và đưa tới trung tâm nguyên tử Alamốt. Y không thích chính trị cũng như không thích do thám. Vợ y muốn tới ở chung với y nhưng không có tiền. Nàng bèn than thở với chị dâu là Eten Rôdenbơ (34). Vợ chồng Rôdenbơ chỉ đợi có thể. Họ bỏ tiền cho vợ Gôrinlát, để người vợ lỗi chồng vào vòng tội lỗi. Đến khi sa lưới, Gô-

(27) Klaus Fuchs (28) Alamos (29) Harry Gold (30) Harwell (31) Yakovlev. (32) David Greenglass (33) Rosenberg (34) Ethel Rosenberg.

riulát khai hết đề gở tội. Vì thế, y chỉ bị kêu án 15 năm tù.

Vợ chồng Rôdenbơ là đảng viên Cộng sản trung kiên. Ra tòa, cả hai đều bị tử hình. Chánh phủ Mỹ sẵn sàng ân xá nếu họ chịu cung khai. Song họ cố tình nín lặng. Cả hai lên ghế điện vào tháng 6-1953.

Vụ Rôdenbơ đồ bề, một cặp vợ chồng dính líu vào tổ chức do thám của Akólép, bỏ trốn sang Anh. Họ được đưa vào một mùng lưới gián điệp do một thiếu tá số viết đội tên giả Londên (35) cầm đầu. Tổ chức này cũng bị phá vỡ.

Mê hồn trận có nhiều lối vào nhưng rất ít lối ra. Trận chiến tranh lạnh càng khàn trương, mê hồn trận càng mở rộng. Vào mê hồn trận, biết bao người đã chết. Kẻ bị thương, hoặc may mắn thoát hiểm đều phải có tài xuất quỷ nhập thần. Và đây là phần thứ ba của cuốn Gián điệp Quốc tế :

Xuất quỷ nhập thần.

Cõi Thiên Thai <http://www.coithienthai.com>

PHẦN THỨ BA

Xuất Quỷ Nhập Thần